

Bản án số: /2025/DS-ST

Ngày: 27-31/3/2025

V/v: “Chia tài sản chung
và chia thừa kế”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thanh Hà

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Danh Hải

Bà Nguyễn Thị Xuân Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Trong các ngày từ 27-31/3/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 146/2024/DS-ST ngày 11 tháng 12 năm 2024 về việc: “Chia tài sản chung và chia thừa kế” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXX-ST ngày 20 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2025 ngày 11/3/2025, giữa:

Người khởi kiện: ông Lê Khoan N- sinh năm: 194X

Trú tại: Số 2905, tòa 29T1, phố H, p, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Cty luật TNHH Đại Kim

Trụ sở: số 11 ngõ 1, phường Nguyễn Thị Duệ, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Quang Dũng – Giám đốc (có mặt)
(theo văn bản ủy quyền ngày 24/4/2024)

Người bị kiện: anh Vũ Thành H (Võ Thành H) - sn: 197X (có mặt)

Trú tại: số 83 ngõ 120 V, p, Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ NH NN& phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh Tam Trinh;

Trụ sở: lô 03-3A cụm KCN Hoàng Mai, p. Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền: bà Hoàng Thị Vân Anh – Giám đốc PGD (theo văn bản ủy quyền số 106/GUQ ngày 15/01/2025). (có đơn xin vắng mặt)

+ NH NN & phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh Thăng Long;

Trụ sở: số 4 Phạm Ngọc Thạch, Kim Liên, Đống Đa, Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Đình Thùy – CB Pháp chế (theo văn bản ủy quyền số 183/UQ ngày 17/01/2025) (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/6/2024, đơn khởi kiện bổ sung, các ý kiến trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay đại diện nguyên đơn trình bày:

Ông Lê Khoan N và bà Ngô Thị T (mất ngày 14/01/2024), có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 08/5/1997, tại UBND phường Khương Thượng, Đống Đa, Hà Nội. Giữa ông N và bà Ngô Thị T không có người con chung nào. Bà Ngô Thị T có 01 (một) người con riêng là anh Vũ (Võ) Thành H, sinh năm: 1975; và có bố mẹ là cụ Ngô Văn Hoi (mất năm: 1970) và cụ Ngô Thị Hựu (mất năm: 1974). Ngoài những người trên đây, bà Ngô Thị T không có ai là bố mẹ đẻ, bố mẹ nuôi, con đẻ và con nuôi nào khác. Trong thời kỳ hôn nhân, ông N và bà T có tạo dựng được các tài sản chung là tiền mặt, được gửi trong 03 (ba) sổ tiết kiệm có kỳ hạn. Ngoài ra không còn tài sản nào khác. Cụ thể về thông tin, số tiền gửi, kỳ hạn, lãi suất và giá trị tài sản tạm tính đến thời điểm khởi kiện của 03 sổ tiết kiệm như sau:

+ Sổ tiết kiệm có kỳ hạn, số AC 00019521148, mã khách hàng: 1508 187963797; số tài khoản 1508602069818 mang tên bà Ngô Thị T tại NH nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - chi nhánh Tam Trinh (AGRIBANK-Chi nhánh Tam Trinh). Ngày gửi 03/02/2020; số tiền gửi **100.000.000đ** (một trăm triệu đồng); kỳ hạn 12 tháng; lãi suất 7%/năm; số tiền lãi khi hết kỳ hạn (ngày 03/02/2021): 7.019.200đ; Gia hạn lần 01; lãi suất: 5,6%/năm; Số tiền lãi khi hết hạn (ngày 07/02/2022) là: 5.993.100đ; Gia hạn lần 02; lãi suất 5,5%/năm; Số tiền lãi khi hết hạn (ngày 07/02/2023) là: 6.215.677đ. Tổng số tiền tính đến ngày 07/02/2023 là: **119.227.977đ** (một trăm mười chín triệu, hai trăm hai mươi bảy nghìn chín trăm bảy mươi bảy đồng).

+ Sổ tiết kiệm có kỳ hạn, số AC 00032899958, mã khách hàng: 1508 187963797; số tài khoản 1508602150900 mang tên Ngô Thị T tại AGRIBANK-Chi nhánh Tam Trinh. Ngày gửi 24/6/2022; số tiền gửi **760.000.000đ** (bảy trăm sáu mươi triệu đồng); kỳ hạn 12 tháng; lãi suất: 5,6%/năm; số tiền lãi khi hết kỳ hạn (ngày 24/6/2023) là: 42.560.000đ. Tổng số tiền tính đến ngày 24/6/2023 là: **802.560.000đ** (tám trăm linh hai triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

+ Sổ tiết kiệm có kỳ hạn, số AC 00028681974, mã khách hàng: 1300-187963797; số tài khoản 1300602317089 mang tên Ngô Thị T tại Ngân hàng AGRIBANK - Chi nhánh Thăng Long. Ngày gửi 01/3/2022; số tiền gửi **300.000.000đ** (ba trăm triệu đồng); kỳ hạn 12 tháng; lãi suất 5,5%/năm; số tiền lãi khi hết kỳ hạn (ngày 01/3/2023) là: 16.500.000đ (mười sáu triệu, năm trăm nghìn

đồng). Tổng số tiền tính đến ngày 01/3/2023 là: **316.500.000đ** (ba trăm mười sáu triệu, năm trăm nghìn đồng).

Tổng số tiền của 03 sổ tiết kiệm trên là: **1.238.287.977đ** (một tỷ, hai trăm ba mươi tám triệu, hai trăm tám mươi bảy nghìn, chín trăm bảy mươi bảy đồng).

Ngoài ra, do hết kỳ hạn của sổ tiết kiệm nhưng vợ chồng ông N và bà T không rút tiền ra, nên kể từ thời điểm hết hạn cho đến nay, số tiền trong 03 sổ tiết kiệm vẫn phát sinh lãi suất tiền gửi tiết kiệm không kỳ hạn.

Do bà T trước khi mất không để lại di chúc nên ông N đã làm thủ tục khai nhận di sản thừa kế của bà T, và làm các thủ tục rút 03 sổ tiết kiệm nêu trên để thực hiện việc phân chia di sản thừa kế theo quy định pháp luật. Tuy nhiên anh Vũ Thành H – là con riêng của bà T đã không đồng ý. Anh Vũ Thành H cho rằng 03 sổ tiết kiệm mang tên bà Ngô Thị T, là tài sản riêng của bà T, không phải tài sản chung của ông N và bà T nên anh H không đồng ý ký các văn bản phân chia di sản thừa kế theo quy định pháp luật để làm thủ tục rút sổ tiết kiệm. Mặc dù ông N và gia đình đã nhiều lần giải thích cho anh H nhưng anh H vẫn không đồng ý. Chính vì vậy, nay ông N khởi kiện đề nghị Tòa án xem xét và giải quyết chia tài sản chung và chia thừa kế là số tiền trong 03 sổ tiết kiệm nêu trên theo quy định pháp luật. Ngoài ra ông N không yêu cầu gì khác.

Theo bản tự khai và biên bản lấy lời khai ngày 25/12/2024, bị đơn là anh Vũ Thành H trình bày:

Tôi đã nhận được thông báo thụ lý vụ án dân sự giữa ông Lê Khoan N với tôi về việc chia thừa kế. Tôi có quan điểm như sau:

Bà Ngô Thị T là mẹ đẻ tôi (mất ngày 14/01/2024). Thời gian trước, bà T kết hôn với bố tôi (là ông Vũ Nguyên Hùng). Bố mẹ tôi sinh được 02 người con trai là anh Vũ Thành T (mất năm 1995) không có vợ con và tôi, ngoài ra không có con chung, con riêng nào khác. Bố tôi đã mất năm 1986. Bà T có bố đẻ là cụ Ngô Văn Hợi (mất năm 1970) và mẹ đẻ là cụ Ngô Thị Hựu (mất năm 1974). Sau khi bố tôi mất, đến năm 1997, mẹ tôi kết hôn với ông Lê Khoan N sinh năm 1943. Giữa mẹ tôi và ông N không có người con đẻ, con nuôi nào. Sau khi kết hôn, ông bà sống chung với tôi tại số 83 ngõ 120 Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đến năm 2020 thì chuyển về Hà Tĩnh sinh sống. Sau đó, mẹ tôi bị ốm đưa ra Hà Nội điều trị được một thời gian, đến ngày 14/01/2024 thì bà mất. Mẹ tôi mất không để lại di chúc. Theo tôi được biết, mẹ tôi có 03 (ba) sổ tiết kiệm có kỳ hạn gửi tại NH nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam với tổng số tiền khoảng hơn 1.200.000.000đ đứng tên mẹ tôi.

Với số tài sản của mẹ tôi ở trên đều không để lại di chúc. Nay ông N khởi kiện chia tài sản chung và chia thừa kế đối với số tiền tại các sổ tiết kiệm trên. Quan điểm của tôi là mong muốn hai bên hòa giải với nhau với phương án hòa giải là chia 50/50 trên tổng giá trị tài sản. Trong trường hợp các bên không thể thống nhất phương án hòa giải, tôi đề nghị Tòa án giải quyết chia theo quy định pháp luật.

Ngoài những nội dung đã trình bày trên, tôi không trình bày gì thêm và đến thời điểm này không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho tôi để sớm ổn định cuộc sống.

Bố đẻ tôi mang họ Vũ, tôi họ Võ trong CCCD là do bố tôi người Huế, tôi sinh ra ngoài miền Bắc nên lẫn giữa họ Vũ và họ Võ, tôi khẳng định Vũ Thành Htức Võ Thành H là một người.

Theo văn bản ngày 16/01/2025, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là NH NN& phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh Tam Trinh do bà Hoàng Thị Vân Anh là đại diện theo ủy quyền trình bày:

NH NN& phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh Tam Trinh (Agribank – chi nhánh Tam Trinh) đã nhận được thông báo thụ lý vụ án dân sự số 146/TLVA ngày 11/12/2024 và Thông báo số 721/TB ngày 22/01/2025 về việc giao nộp tài liệu chứng cứ và văn bản ghi ý kiến về việc tranh chấp chia thừa kế liên quan đến 02 sổ tiết kiệm đang được gửi tại Agribank - chi nhánh Tam Trinh. Ngân hàng cung cấp như sau: bà Ngô Thị T, địa chỉ tại: 825H20 Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội hiện có 02 sổ tiết kiệm đang gửi tại Agribank – chi nhánh Tam Trinh như sau:

1/ Sổ tiết kiệm có kỳ hạn số AC00019521148: ngày gửi: 03/02/2020, số tiền gửi: 100.000.000đ, lãi suất: 7%/năm, kỳ hạn: 12 tháng, số tiền lãi: 7.019.200đ số tiền lãi này được nhập vào gốc và gia hạn kỳ tiếp theo, gia hạn (lần 1) ngày 03/02/2021, số tiền gốc: 107.019.200đ, lãi suất 5,6%/năm, kỳ hạn: 12 tháng, số tiền lãi: 5.993.100đ số tiền lãi này được nhập vào gốc và gia hạn kỳ tiếp theo, gia hạn (lần 2) ngày 03/02/2022, số tiền gốc: 113.012.300đ, lãi suất 5,5%/năm, kỳ hạn: 12 tháng, số tiền lãi: 6.215.700đ số tiền lãi này được nhập vào gốc và gia hạn kỳ tiếp theo, gia hạn (lần 3) ngày 03/02/2023, số tiền gốc: 119.228.000đ, lãi suất 7,4%/năm, kỳ hạn: 12 tháng, số tiền lãi: 8.822.900đ số tiền lãi này được nhập vào gốc và gia hạn kỳ tiếp theo, gia hạn (lần 4) ngày 03/02/2024, số tiền gốc: 128.050.900đ, lãi suất 4,8%/năm, kỳ hạn: 12 tháng.

2/ Sổ tiết kiệm có kỳ hạn số AC00032899958: ngày gửi: 24/6/2022, số tiền gửi: 760.000.000đ, lãi suất: 5,6%/năm, kỳ hạn: 12 tháng, số tiền lãi: 42.560.000đ số tiền lãi này được nhập vào gốc và gia hạn kỳ tiếp theo, gia hạn (lần 1) ngày 24/6/2023, số tiền gốc: 802.560.000đ, lãi suất 6,3%/năm, kỳ hạn: 12 tháng, số tiền lãi: 50.699.800đ số tiền lãi này được nhập vào gốc và gia hạn kỳ tiếp theo, gia hạn (lần 2) ngày 24/6/2024, số tiền gốc: 853.259.800đ, lãi suất 4,7%/năm, kỳ hạn: 12 tháng. Khi tất toán sổ tiết kiệm trước kỳ hạn gửi sẽ bị tính lãi suất theo lãi suất tiền gửi không kỳ hạn tại thời điểm tất toán. Bà Ngô Thị T chết, không để lại di chúc, các hàng thừa kế có tranh chấp trong việc chia di sản thừa kế, do đó Agribank – chi nhánh Tam Trinh chưa có căn cứ để chi trả các sổ tiết kiệm nói trên của bà Ngô Thị T theo quy định của pháp luật. Do đặc thù của công việc phải thường xuyên có mặt tại phòng giao dịch chi nhánh, nên đại diện theo ủy quyền của ngân hàng xin vắng mặt trong quá trình tố tụng và xét xử.

Theo văn bản ngày 20/01/2025, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là NH NN& phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh Thăng Long do ông Nguyễn Đình Thùy là đại diện theo ủy quyền trình bày:

Bà Ngô Thị T sinh năm 1946, đang gửi Sổ tiết kiệm có kỳ hạn, số AC 00028681974, mang tên bà Ngô Thị T tại NH nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - chi nhánh Thăng Long (Agribank - chi nhánh Thăng Long). Ngày gửi 01/03/2022; số tiền gửi 300.000.000 đồng; kỳ hạn 12 tháng; lãi suất 5.5%/năm; lãi khi hết kỳ hạn (ngày 01/03/2023): 16.500.000 đồng; gia hạn (lần 2) ngày 02/03/2023: gốc: 316.500.000đ, kỳ hạn 12 tháng, lãi suất: 7,4%, lãi khi hết kỳ hạn là 23.485.200đ: Tổng số tiền tính đến ngày 02/03/2024 là 339.985.200đ. Hiện nay đang gửi kỳ hạn 12 tháng, lãi suất 4,8%/ năm.

Việc nguyên đơn khởi kiện đối với bị đơn và hiện Tòa án đang giải quyết vụ án, Ngân hàng không có ý kiến gì, đề nghị Tòa án căn cứ giải quyết vụ án theo quy định pháp luật và Ngân hàng sẽ tiến hành chi trả khoản tiền gửi của bà Ngô Thị T theo đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa:

* Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị tòa án xác định 03 sổ tiết kiệm mang tên bà Ngô Thị T hiện đang được gửi tại ngân hàng Agribank – chi nhánh Thăng Long và chi nhánh Tam Trinh là tài sản chung vợ chồng (ông Lê Khoan N và bà Ngô Thị T); Chia di sản thừa kế của bà T theo quy định của pháp luật cho các đồng thừa kế. Ngoài ra nguyên đơn không yêu cầu gì khác.

Trong quá trình giải quyết tại Tòa án và phiên tòa ngày hôm nay (27/3/2025) nguyên đơn và bị đơn đã tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án như sau: Nguyên đơn đồng ý thanh toán cho bị đơn (anh H) tổng số tiền cả gốc và lãi trên cả 03 sổ tiết kiệm là 450 triệu đồng, số tiền gốc và lãi còn lại trên cả 03 sổ tiết kiệm thuộc về nguyên đơn. Sau khi án có hiệu lực pháp luật chúng tôi cùng anh H sẽ ra ngân hàng làm thủ tục rút tiền và thực hiện theo đúng thỏa thuận. Ngoài ra chúng tôi không yêu cầu và đề nghị gì khác.

* Bị đơn, anh Vũ Thành H trình bày: Tôi vẫn giữ nguyên ý kiến như đã trình bày tại các buổi làm việc tại tòa. Tại phiên tòa hôm nay, tôi và nguyên đơn cũng đã thống nhất thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Tôi đồng ý nhận tổng số tiền cả gốc và lãi trên 03 sổ tiết kiệm mà nguyên đơn đang khởi kiện là 450 triệu đồng. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, tôi cùng nguyên đơn sẽ ra ngân hàng tất toán cả 03 sổ tiết kiệm để cùng thực hiện thỏa thuận như trên. Ngoài ra tôi không yêu cầu gì khác.

* Đại diện theo ủy quyền của NH NN& phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh Thăng Long trình bày: Ngân hàng sẽ tạo mọi điều kiện tốt nhất cho khách hàng làm các thủ tục tất toán các sổ tiết kiệm đang gửi tại ngân hàng chúng tôi trên cơ sở Bản án có hiệu lực pháp luật của tòa. Ngoài ra ngân hàng không có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng phát biểu ý kiến:
 Kể từ khi thụ lý vụ án, thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự tố tụng, đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đảm bảo đúng theo quy định từ điều 198 đến điều 233 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã chấp hành pháp luật đúng theo quy định tại Chương 6 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về nội dung vụ án:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn (ông Lê Khoan N) về việc kiện yêu cầu “Chia tài sản chung và chia thừa kế” đối với anh Vũ Thành H (tức Võ Thành H).

+ Xác nhận 03 sổ tiết kiệm: số AC 00019521148, mã khách hàng: 1508 187963797; số tài khoản 1508602069818 mang tên bà Ngô Thị T tại AGRIBANK- Chi nhánh Tam Trinh; số AC 00032899958, mã khách hàng: 1508 187963797; số tài khoản 1508602150900 mang tên Ngô Thị T tại AGRIBANK- Chi nhánh Tam Trinh; số AC 00028681974, mã khách hàng: 1300-187963797; số tài khoản 1300602317089 mang tên Ngô Thị T tại Ngân hàng AGRIBANK - Chi nhánh Thăng Long là tài sản chung của ông Lê Khoan N và bà Ngô Thị T. Căn cứ Điều 33, 66 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 ông N được hưởng 50% giá trị 03 sổ tiết kiệm.

+ Xác nhận thời điểm mở thừa kế của bà Ngô Thị T là ngày 14/01/2024

+ Xác nhận hàng thừa kế thứ nhất của bà Ngô Thị T gồm ông Lê Khoan N và anh Vũ Thành H .

Xác định di sản thừa kế của bà T để lại mà ông N yêu cầu chia là 50% giá trị 03 sổ tiết kiệm. Do đó, mỗi kỹ phần thừa kế của bà T được hưởng là $50\% : 2 = 25\%$ trên giá trị 03 sổ tiết kiệm.

Ghi nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự (ông N và anh H) như sau: anh H được chia hưởng 450 triệu đồng trên tổng số tiền cả gốc và lãi của 03 sổ tiết kiệm do bà T để lại. Ông N được chia hưởng số tiền gốc và lãi còn lại thuộc 03 sổ tiết kiệm của bà T để lại như đã nêu trên.

Về án phí: Do ông N là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí. Do đó, ông N không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Anh H phải chịu án phí đối với phần được chia hưởng.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

{1}. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu chia tài sản chung và chia thừa kế theo quy định tại khoản 5 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do bị đơn hiện đang cư trú tại địa chỉ số 83 ngõ 120 Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội nên Tòa án

nhân dân quận Hai Bà Trưng thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

{2}. Thời điểm mở thừa kế khi Bộ luật Dân sự năm 2015 có hiệu lực thi hành nên Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật Dân sự năm 2015 để giải quyết vụ án.

{3}. Về thời hiệu khởi kiện: Bà Ngô Thị T mất ngày 14/01/2024. Ngày 10/6/2024 nguyên đơn có đơn khởi kiện tranh chấp về thừa kế tài sản của bà T. Ngày 11/12/2024 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng thụ lý vụ án là còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 623 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

{4} Về hàng thừa kế: Bà Ngô Thị T có bố mẹ là cụ Ngô Văn Hợi (mất năm: 1970) và cụ Ngô Thị Hựu (mất năm: 1974). Giữa ông N và bà Ngô Thị T không có người con chung nào. Bà Ngô Thị T có 01 (một) người con riêng là anh Vũ Thành H (tức Võ Thành H), sinh năm: 1975. Xác nhận hàng thừa kế thứ nhất của bà Ngô Thị T gồm có ông Lê Khoan N và anh Vũ Thành H.

{5} Về yêu cầu của nguyên đơn xét thấy: Về tài sản chung của vợ chồng và di sản thừa kế là 03 sổ tiết kiệm: sổ AC 00019521148, ngày gửi 03/02/2020, mang tên bà Ngô Thị T tại AGRIBANK-Chi nhánh Tam Trinh; sổ AC 00032899958, ngày gửi 24/6/2022, mang tên Ngô Thị T tại AGRIBANK- Chi nhánh Tam Trinh; sổ AC 00028681974, ngày gửi 01/3/2022, mang tên Ngô Thị T tại Ngân hàng AGRIBANK - Chi nhánh Thăng Long. Tổng giá trị tài sản là: **1.321.301.900đ** (tổng cả gốc và lãi) (tính đến thời điểm các sổ tiết kiệm đến hạn).

HĐXX thấy: Bà T và ông N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Hôn nhân giữa ông bà là hợp pháp. 03 sổ tiết kiệm nêu trên được hình thành trong quá trình hôn nhân giữa bà T và ông N do đó có căn cứ xác định đây là tài sản chung vợ chồng. Nay, bà T chết không để lại di chúc, hàng thừa kế của bà T không thống nhất được việc phân chia di sản thừa kế. Do đó, HĐXX căn cứ Điều 33, 66 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu chia tài sản chung của bà T và ông N. Ông N và bà T mỗi người được hưởng 50% giá trị gốc, lãi của 03 sổ tiết kiệm.

Xác định di sản thừa kế của bà T để lại là 50% giá trị gốc, lãi của 03 sổ tiết kiệm. Bà T mất ngày 14/01/2024, không để lại di chúc về tài sản. Theo quy định tại Điều 623 Bộ luật Dân sự năm 2015 về thời hiệu thừa kế đối với động sản là 10 năm nên yêu cầu chia di sản thừa kế của bà Ngô Thị T còn trong thời hiệu pháp luật quy định.

Xác nhận hàng thừa kế thứ nhất của bà Ngô Thị T gồm ông Lê Khoan N và anh Vũ Thành H. Xác định di sản thừa kế của bà T để lại là 50% giá trị 03 sổ tiết kiệm. Do đó, mỗi kỹ phần thừa kế của bà T được hưởng là $50\% : 2 = 25\%$.

Như vậy ông Lê Khoan N được hưởng 50% giá trị 03 sổ tiết kiệm từ chia tài sản chung và 25% giá trị 03 sổ tiết kiệm do nhận thừa kế từ bà T. Anh Vũ Thành H được nhận 25% giá trị 03 sổ tiết kiệm do nhận thừa kế từ bà T. Tổng số tiền ông Lê Khoan N được hưởng là: 75% anh Vũ Thành H được hưởng là: 25%.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của ông N và anh H đã tự thống nhất và thỏa thuận như sau: anh H nhận chia hưởng 450 triệu đồng trên tổng số tiền cả gốc và lãi của cả 03 sổ tiết kiệm do bà T để lại. Số tiền còn lại gốc, lãi trên cả 03 sổ tiết kiệm nêu trên thuộc phần chia hưởng của ông N.

Khi án có hiệu lực pháp luật các bên cùng đến ngân hàng làm thủ tục để tất toán 03 sổ tiết kiệm nêu trên.

Từ những nhận định trên, HĐXX, Căn cứ các Điều 612; Điều 615; Điều 617; Điều 623; Điều 649; Điều 650; Điều 651 của Bộ luật dân sự 2015. Điều 33 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn (ông Lê Khoan N) về việc kiện yêu cầu “Chia tài sản chung và chia thừa kế” đối với anh Vũ Thành H.

- Xác nhận 03 sổ tiết kiệm: số AC 00019521148, mã khách hàng: 1508 187963797; số tài khoản 1508602069818 mang tên bà Ngô Thị T tại AGRIBANK- Chi nhánh Tam Trinh; số AC 00032899958, mã khách hàng: 1508 187963797; số tài khoản 1508602150900 mang tên Ngô Thị T tại AGRIBANK- Chi nhánh Tam Trinh; số AC 00028681974, mã khách hàng: 1300-187963797; số tài khoản 1300602317089 mang tên Ngô Thị T tại Ngân hàng AGRIBANK - Chi nhánh Thăng Long là tài sản chung của ông Lê Khoan N và bà Ngô Thị T. Căn cứ Điều 33, 66 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 ông N được hưởng 50% giá trị 03 sổ tiết kiệm.

- Xác nhận thời điểm mở thừa kế của bà Ngô Thị T là ngày 14/01/2024

- Xác nhận hàng thừa kế thứ nhất của bà Ngô Thị T gồm ông Lê Khoan N và anh Vũ Thành H.

- Xác định di sản thừa kế của bà T để lại mà ông N yêu cầu chia là 50% giá trị 03 sổ tiết kiệm. Do đó, mỗi kỹ phần thừa kế của bà T được hưởng là $50\% : 2 = 25\%$ giá trị 03 sổ tiết kiệm.

Ghi nhận sự thỏa thuận của ông N và anh H như sau: anh H nhận chia hưởng 450 triệu đồng trên tổng số tiền cả gốc và lãi của cả 03 sổ tiết kiệm do bà T để lại. Số tiền còn lại gốc, lãi trên cả 03 sổ tiết kiệm nêu trên thuộc phần chia hưởng của ông N.

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, ông N có quyền làm các thủ tục tất toán cả 03 sổ tiết kiệm nêu trên, đồng thời trả ngay cho anh H tổng số tiền cả gốc và lãi là 450 triệu đồng.

- Kể từ ngày đến hạn tất toán trên mỗi sổ tiết kiệm mang tên bà Ngô Thị T, ông N tiếp tục được hưởng phần lãi theo mức lãi suất mà Ngân hàng Agribank quy định đối với khoản tiền gửi có thời hạn của các sổ tiết kiệm nêu trên, cho đến khi tất toán.

{6} Về án phí: Do ông N là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên HĐXX miễn án phí cho ông N. Anh H phải chịu án phí đối với phần được hưởng là 22.000.000đ.

{7} Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

*** Điều luật áp dụng:** - Căn cứ khoản 5 điều 26, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, điều 147, điều 200, điều 227, điều 228, điều 271; điều 273 – BLTTDS

- Căn cứ Điều 33, 66 - Luật Hôn nhân và gia đình 2014

- Căn cứ các Điều 612; Điều 615; Điều 617; Điều 623; Điều 649; Điều 650; Điều 651 - BLDS 2015.

- Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Khoan N về việc chia tài sản chung và chia di sản thừa kế đối với anh Vũ Thành H (tức Võ Thành H).

- Xác nhận 03 sổ tiết kiệm: số AC 00019521148, mã khách hàng: 1508 187963797; số tài khoản 1508602069818 mang tên bà Ngô Thị T tại AGRIBANK- Chi nhánh Tam Trinh; số AC 00032899958, mã khách hàng: 1508 187963797; số tài khoản 1508602150900 mang tên Ngô Thị T tại AGRIBANK- Chi nhánh Tam Trinh; số AC 00028681974, mã khách hàng: 1300-187963797; số tài khoản 1300602317089 mang tên Ngô Thị T tại Ngân hàng AGRIBANK - Chi nhánh Thăng Long là tài sản chung của ông Lê Khoan N và bà Ngô Thị T. căn cứ Điều 33, 66 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 ông N được hưởng 50% giá trị 03 sổ tiết kiệm.

- Xác nhận thời điểm mở thừa kế của bà Ngô Thị T là ngày 14/01/2024

- Xác nhận hàng thừa kế thứ nhất của bà Ngô Thị T gồm ông Lê Khoan N và anh Vũ Thành H (tức Võ Thành H).

- Xác định di sản thừa kế của bà T để lại mà ông N yêu cầu chia là 50% giá trị 03 sổ tiết kiệm. Do đó, mỗi kỹ phần thừa kế của bà T được hưởng là $50\% : 2 = 25\%$ giá trị 03 sổ tiết kiệm.

Ghi nhận sự thỏa thuận của ông N và anh H như sau: anh H nhận chia hưởng **450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng)** trên tổng số tiền cả gốc và lãi của cả 03 sổ tiết kiệm do bà T để lại. Số tiền còn lại gốc, lãi trên cả 03 sổ tiết kiệm nêu trên thuộc phần chia hưởng của ông N.

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, ông N có quyền làm các thủ tục tất toán cả 03 sổ tiết kiệm nêu trên, đồng thời trả ngay cho anh H tổng số tiền cả gốc và lãi là **450.000.000đ (bốn trăm năm mươi triệu đồng)**.

- Kể từ ngày đến hạn tất toán trên mỗi sổ tiết kiệm mang tên bà Ngô Thị T, ông N tiếp tục được hưởng phần lãi theo mức lãi suất mà Ngân hàng Agribank quy

định đối với khoản tiền gửi có thời hạn của các sổ tiết kiệm nêu trên, cho đến khi tất toán.

- **Về án phí:** + Miễn toàn bộ án phí cho ông Lê Khoan N.

+ Anh Vũ Thành H phải nộp 22.000.000 đồng tiền án phí DSST.

- **Về quyền kháng cáo:** Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- UBND quận Hai Bà Trưng
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Phan Thanh Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA